

**CÔNG TY CP KIẾN TRÚC XÂY DỰNG ĐĂNG THÀNH**  
**CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI**

**1. Tên công ty**

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CP KIẾN TRÚC XÂY DỰNG ĐĂNG THÀNH

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: DANG THANH CONSTRUCTION  
ARCHITECTURE JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt:

**2. Mã số doanh nghiệp:** 0107736473

**3. Ngày thành lập:** 27/02/2017

**4. Địa chỉ trụ sở chính:**

Thôn Nam Cường, Xã Tam Đồng, Huyện Mê Linh, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0965576635

Fax:

Email:

Website:

**5. Ngành, nghề kinh doanh:**

| STT | Tên ngành                                                                                                                                                               | Mã ngành    |
|-----|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------|
| 1.  | Sản xuất sản phẩm từ plastic                                                                                                                                            | 2220        |
| 2.  | Sản xuất các cấu kiện kim loại                                                                                                                                          | 2511        |
| 3.  | Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình                                                                                                                                      | 4649        |
| 4.  | Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy nông nghiệp                                                                                                                  | 4653        |
| 5.  | Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng                                                                                                                 | 4663        |
| 6.  | Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu                                                                                                                       | 4669        |
| 7.  | Bán buôn tổng hợp                                                                                                                                                       | 4690        |
| 8.  | Bán lẻ khác trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp                                                                                                                      | 4719        |
| 9.  | Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh | 4759        |
| 10. | Bán lẻ hàng hóa khác mới trong các cửa hàng chuyên doanh                                                                                                                | 4773        |
| 11. | Sản xuất thùng, bể chứa và dụng cụ chứa đựng bằng kim loại                                                                                                              | 2512        |
| 12. | Sản xuất nồi hơi (trừ nồi hơi trung tâm)                                                                                                                                | 2513        |
| 13. | Phá dỡ                                                                                                                                                                  | 4311        |
| 14. | Chuẩn bị mặt bằng                                                                                                                                                       | 4312        |
| 15. | Lắp đặt hệ thống điện                                                                                                                                                   | 4321        |
| 16. | Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, lò sưởi và điều hoà không khí                                                                                                         | 4322        |
| 17. | Lắp đặt hệ thống xây dựng khác                                                                                                                                          | 4329        |
| 18. | Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác                                                                                                                                     | 4390        |
| 19. | Đại lý, môi giới, đấu giá<br>Chi tiết: Đại lý                                                                                                                           | 4610        |
| 20. | Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác                                                                                                                         | 4659        |
| 21. | Xây dựng nhà các loại                                                                                                                                                   | 4100(Chính) |
| 22. | Bán lẻ thiết bị nghe nhìn trong các cửa hàng chuyên doanh                                                                                                               | 4742        |
| 23. | Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh                                                                    | 4752        |
| 24. | Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu<br>Chi tiết: Xuất nhập khẩu các mặt hàng công ty kinh doanh                                     | 8299        |
| 25. | Xây dựng công trình đường sắt và đường bộ                                                                                                                               | 4210        |
| 26. | Xây dựng công trình công ích                                                                                                                                            | 4220        |
| 27. | Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác                                                                                                                              | 4290        |
| 28. | Hoàn thiện công trình xây dựng                                                                                                                                          | 4330        |
| 29. | Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm                                                                                                                     | 4651        |
| 30. | Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông                                                                                                                      | 4652        |
| 31. | Bán lẻ thảm, đệm, chăn, màn, rèm, vật liệu phủ tường và sàn trong các cửa hàng chuyên doanh                                                                             | 4753        |

**6. Vốn điều lệ:** 3.500.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần:

**7. Số cổ phần được quyền chào bán:**

**8. Cổ đông sáng lập:**

| STT | Tên cổ đông     | Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức | Loại cổ phần      | Số cổ phần | Giá trị cổ phần (VNĐ) | Tỷ lệ (%) | Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập | Ghi chú |
|-----|-----------------|--------------------------------------------------------------------------------------|-------------------|------------|-----------------------|-----------|---------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
| 1   | PHẠM THỊ THÊM   | Thôn Bồng Mạc, Xã Liên Mạc, Huyện Mê Linh, Thành phố Hà Nội, Việt Nam                | Cổ phần phổ thông | 52.500     | 525.000.000           | 15,000    | 013473349                                                                                   |         |
|     |                 |                                                                                      | Tổng số           | 52.500     | 525.000.000           | 15,000    |                                                                                             |         |
| 2   | LÊ VIẾT TUẤN    | Thôn Nam Cường, Xã Tam Đồng, Huyện Mê Linh, Thành phố Hà Nội, Việt Nam               | Cổ phần phổ thông | 140.000    | 1.400.000.000         | 40,000    | 001093013118                                                                                |         |
|     |                 |                                                                                      | Tổng số           | 140.000    | 1.400.000.000         | 40,000    |                                                                                             |         |
| 3   | NGUYỄN NGỌC SƠN | Thôn Nam Cường, Xã Tam Đồng, Huyện Mê Linh, Thành phố Hà Nội, Việt Nam               | Cổ phần phổ thông | 157.500    | 1.575.000.000         | 45,000    | 013594977                                                                                   |         |
|     |                 |                                                                                      | Tổng số           | 157.500    | 1.575.000.000         | 45,000    |                                                                                             |         |

**9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:**

| STT | Tên cổ đông | Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức | Loại cổ phần | Số cổ phần | Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có) | Tỷ lệ (%) | Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức | Ghi chú |
|-----|-------------|----------------------------------------------------------------------|--------------|------------|-------------------------------------------------------------------------|-----------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
|-----|-------------|----------------------------------------------------------------------|--------------|------------|-------------------------------------------------------------------------|-----------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|

**10. Người đại diện theo pháp luật:**

\* Họ và tên: NGUYỄN NGỌC SƠN

Giới tính: *Nam*

Chức danh: *Giám đốc*

Sinh ngày: *21/08/1986*

Dân tộc: *Kinh*

Quốc tịch: *Việt Nam*

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: *Chứng minh nhân dân*

Số giấy chứng thực cá nhân: *013594977*

Ngày cấp: *20/09/2012*

Nơi cấp: *Công an TP Hà Nội*

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: *Thôn Nam Cường, Xã Tam Đồng, Huyện Mê Linh, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

Chỗ ở hiện tại: *Thôn Nam Cường, Xã Tam Đồng, Huyện Mê Linh, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

**11. Nơi đăng ký:** *Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội*